TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/HS-ST
Ngày 03-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Xuân Minh.

Ông Nguyễn Việt Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Khanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa: Ông Võ Quốc Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 99/2018/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất: **Nguyễn Chí Q,** sinh năm 1999 tại Cà Mau; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: Ấp KHA, xã KH, huyện TVT, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở: Ấp LT, xã LA, huyện TVT, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Nguyễn Văn K (chết) và bà Phan Thanh T, sinh năm 1971; Anh, chị, em ruột: 01 người; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giam từ ngày 02/9/2018 cho đến nay; có mặt.

Bị cáo thứ hai: **Nguyễn Văn H,** sinh năm 1995 tại Cà Mau; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Ấp LT, xã LA, huyện TVT, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm vuông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Nguyễn Văn H (chết) và bà Đinh Thị M, sinh năm 1965; Anh, chị, em ruột: 02 người; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giam từ ngày 02/9/2018 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:*

+ Anh Khưu Văn Đ, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã KB, huyện TVT, tỉnh Cà Mau.

+ Anh Lâm Chí N, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp LC, xã TP, huyện CN, tỉnh Cà Mau.

+ Anh Lê Út N1, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp S, xã KBĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau.

+ Anh Trần Quang T, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp TH, xã LVL, thành phố CM, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm A, phường C, thành phố CM, tỉnh Cà Mau.

+ Anh Lưu Hoài H1, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu Tập Thể AP, phường D, thành phố CM, tỉnh Cà Mau.

+ Chị Chung Ngọc Thiện C1, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm V, phường R, thành phố CM, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Chí Q là nam giới nhưng có ngoại hình giống nữ giới, chung sống với Nguyễn Văn H. Từ tháng 6/2018 đến tháng 8/2018 Q và H đã cấu kết với nhau thực hiện tổng cộng 04 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng ngày 28/6/2018 Q dùng nick zalo tên "Huỳnh Như" để nhắn tin với Khưu Văn Đ. Đến trưa ngày 29/6/2018 Q nhắn tin zalo rủ Đ xuống chơi thì Đ đồng ý. Q kêu Đ chạy xe đến bến phà T xã LA rồi gọi điện thoại cho Q. Q kêu H chạy xe chở Q xuống đoạn lộ cách Ủy ban nhân dân xã LA khoảng 300m thuộc ấp OT, xã LA, huyện Trần Văn Thời rồi cho Q xuống để đợi Đ. Khoảng 10 phút sau Đ chạy xe đến. Q và Đ đứng nói chuyện ở ngoài lộ khoảng 1 phút thì Q kêu Đ dắt xe vào lùm cây ngồi nói chuyện. Q và Đ ngồi nói chuyện khoảng 10 phút thì ôm hôn nhau, Q dùng miệng kích dục dương vật cho Đ khoảng 15 phút thì Q và Đ về. Đến trưa ngày 02/7/2018 Q và Đ hẹn gặp nhau ở chỗ cũ, Q bàn tính với H là sẽ lấy điện thoại của Đ thì H đồng ý. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, H chạy xe chở Q đến chỗ cũ, còn H thì dẫn xe vào lùm cây cách đó khoảng 40m ngồi đợi. Q mặc bộ đồ ngủ quần đùi ngắn vải phi bóng màu xanh. Khoảng 10 phút sau Đ chạy xe đến, Q kêu Đ dắt xe vào lùm cây ngồi nói chuyện thì Đ đồng ý. Q và Đ ngồi ôm hôn nhau, Q cởi đồ của Đ. Q dùng miệng kích dục dương vật cho Đ khoảng 15 phút, lợi dụng lúc Đ không chú ý Q lén lút dùng tay lấy trộm điện thoại Sam Sung J2 màu vàng đồng điện thoại để trong quần của Đ rồi bỏ chạy ra ngoài

lộ khoảng 100m thì núp vào bụi lùm. Q điện thoại cho H chạy lại rước Q về nhà. Hôm sau, H chạy xe chở Q ra tiệm điện thoại bán cho Chung Ngọc Thiện C1 điện thoại của Đ giá 1.100.000 đồng, số tiền này Q và H cùng tiêu xài.

Kết luận định giá số 64/BBKL ngày 27/9/2018 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân huyện Trần Văn Thời kết luận 01 điện thoại Sam Sung Galaxy J2 giá trị còn lại là 2.641.000 đồng.

Với hành vi tương tự như trên, bị cáo Q và H thực hiện thêm 03 vụ như sau:

Vụ thứ hai: Q sử dụng nick tên "Lùn" nhắn tin kết bạn với nick zalo "IU thật khó" tên thật là Lâm Chí N khoảng 1 tháng, nhắn tin nói chuyện qua lại với nhau. Trưa ngày 15/7/2018 Q nhắn tin rủ N xuống xã LA chơi thì N đồng ý. Đến 20 giờ cùng ngày thì N xuống đến xã LA nhắn tin cho Q hay. H chạy xe chở Q đến đoạn lộ vắng thuộc ấp OT, xã LA để Q gặp N. Tại đây, Q lấy trộm 02 điện thoại di động (01 điện thoại Iphone 6S màu bạc đã qua sử dụng và 01 điện thoại Iphone 6S màu hồng chưa sử dụng) rồi chạy ra lộ khoảng 50 mét về hướng OT thì H đậu xe nổ máy sẵn chở Q chạy đi. Hôm sau, Q và H đem điện thoại bán cho một người đi đường (không xác định được căn cước lai lịch) ở chợ phường 5, thành phố Cà Mau với giá 300.000 đồng chia nhau tiêu xài H, còn I phone 6S màu hồng Q để sử dụng sau đó bị mất.

Tại Kết luận định giá số 55/BBKL ngày 31/8/2018 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân huyện Trần Văn Thời kết luận 02 điện thoại thoại I phone 6S của Lâm Chí N giá trị còn lại là 8.310.500 đồng.

Vụ thứ ba: Q lấy nick zalo tên "Ngọc" kết bạn zalo với người có nick tên "Út Lê" tên thật là Lê Út N1, nhắn tin qua lại thì Q nói nhà ở LA, còn N1 nói nhà ở Thới Bình làm nghề sáng cuốc. Đến trưa ngày 29/7/2018, Q nhắn tin rủ Út N1 xuống huyện Trần Văn Thời uống cà phê thì N1 đồng ý. Q hẹn Út N1 khoảng 20 giờ cùng ngày sẽ gặp nhau. Đến thời gian đã hẹn, Q kêu Út N1 chạy qua bến phà OT qua LA, Q đợi Út N1 ở đó. Q kêu H chạy xe chở Q đến đoạn lộ thuộc ấp OT, xã LA đến chổ lần trước thì cho Q xuống, H dắt xe vào lùm cây cách Q 30 mét để núp đợi Q khi nào lấy được điện thoại thì chở Q đi thì H đồng ý. Q chỉ đường cho Út N1 chạy xe đến, Q mặc bộ đồ ngủ quần ngắn vải phi bóng màu xanh đứng đón. Khi Út N1 đến thì Q lấy trộm 01 điện thoại Sam Sung A7 màu đen và 400.000 đồng rồi chạy ra lộ. H đậu xe đợi sẵn chở Q chạy về nhà. Hôm sau, Q cùng H đem điện thoại bán cho Nguyễn Văn C với giá 1.200.000 đồng, số tiền này Q và H chia nhau tiêu xài.

Tại Kết luận định giá số 56/BBKL ngày 31/8/2018 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân huyện Trần Văn Thời kết luận 01 điện thoại Sam Sung A7 giá trị còn lại là 5.391.000 đồng, cộng 400.000 đồng, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 5.791.000 đồng.

Vụ thứ tư: Vào khoảng đầu tháng 8/2018, Q sử dụng nick zalo tên "Ngọc" kết bạn với nick tên "Trần Quang T", sau khi nhắn tin qua lại Q có rủ T xuống LA gặp Q. Đến khoảng 20 giờ ngày 03/8/2018, T nói đã xuống đến LA. H điều khiển

xe mô tô chở Q đến đoạn lộ xi măng cách Ủy ban nhân dân xã LA khoảng 300m, thì để Q xuống đó đợi T, còn H dẫn xe đến lùm cây cách đó khoảng 50m vào trong bụi cây đợi Q. Q điện thoại chỉ đường cho T đến gặp Q và Q lấy trộm 01 điện thoại di động Samsung J7 Fro màu xanh và 450.000 đồng rồi chạy ra lộ. Khoảng 40 phút sau H chạy đến rước Q về nhà. Q cùng H đem điện thoại bán cho anh Lưu Hoài H1 giá 300.000 đồng.

Tại Kết luận định giá số 54/BBKL ngày 31/8/2018 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân huyện Trần Văn Thời kết luận 01 điện thoại Sam Sung J7 Pro giá trị còn lại là 3.992.000 đồng và 450.000 đồng, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 4.442.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 106/CT-VKS ngày 30/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố bị cáo Q và H tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

**** Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa:*** Sau khi phân tích tính chất nội dung của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và khẳng định cáo trạng truy tố các bị cáo là có căn cứ và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Q và H từ 01 năm đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo Q và H liên đới bồi thường cho bị hại giá trị tài sản chiếm đoạt, mỗi bị cáo bồi thường 1/2.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bộ đồ phi bóng màu xanh dương, 01 quần lưng thung, 01 đầm màu đen, 01 điện thoại Samsung J7 PRO màu xanh. Giao cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ 01 xe mô tô hiệu Wave RS biển số 94H3 – 4615. Bị cáo Q và bị cáo H liên đới nộp 300.000 đồng (mỗi người nộp ½) tiền thu lợi bất chính để tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

Ngoài ra, Q và H còn khai khoảng tháng 4 năm 2018 cũng tại xã LA, huyện Trần Văn Thời, Q và H đã trộm cắp của anh T3 01 cái điện thoại hiệu OPPO A37 bằng thủ đoạn nêu trên. Tuy nhiên, anh T3 không có trình báo chính quyền địa phương, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của T3. Do đó, Cơ quan điều tra tách ra, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

* Bị cáo Q và H xác định nội dung bản cáo trạng truy tố là đúng hành vi phạm tội của bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Văn Thời, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Q và bị cáo H khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố các bị cáo. Lời khai nhận của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa nên có đủ căn cứ kết luận: Nguyễn Chí Q là nam giới nhưng có ngoại hình giống nữ giới, sống chung với Nguyễn Văn H. Từ tháng 6/2018 đến tháng 8/2018 Q và H dùng thủ đoạn là Q sử dụng zalo đặt tên giả, dùng hình giống nữ giới để kết bạn làm quen với người khác. Sau khi kết bạn thì nhắn tin hẹn gặp nói chuyện vào ban đêm gần UBND xã LA, thuộc ấp OT, xã LA, huyện Trần Văn Thời nhằm mục đích lén lút chiếm đoạt tài sản. Khi bị cáo Q gặp bị hại, bị cáo dùng thủ đoạn lợi dụng đêm tối kích dục bị hại, làm cho bị hại mất C giác để chiếm đoạt tài sản và cùng H nhanh chóng tẩu thoát. Với thủ đoạn này Q và H đã thực hiện trót lọt được 04 vụ, cụ thể:

Vụ thứ nhất vào ngày 07/7/2018 chiếm đoạt của Khưu Văn Đ 01 điện thoại Sam Sung J2 màu vàng đồng giá trị còn lại là 2.641.000 đồng.

Vụ thứ hai vào ngày 15/7/2018 chiếm đoạt của Lâm Chí N 01 điện thoại Iphone 6S màu bạc và 01 điện thoại Iphone 6S màu hồng giá trị còn lại là 8.310.500 đồng.

Vụ thứ ba vào ngày 29/7/2018 chiếm đoạt của Lê Út N1 01 điện thoại Sam Sung A7 màu đen giá trị còn lại là 5.391.000 đồng và 400.000 đồng.

Vụ thứ tư vào ngày 03/8/2018 chiếm đoạt của Trần Quang T 01 điện thoại di động Samsung J7 Fro màu xanh giá trị còn lại là 3.992.000 đồng và 450.000 đồng.

[3] Thấy rằng, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự và lén lút chiếm đoạt tài sản với tổng giá trị qua định giá bằng 21.184.500 đồng, nên pháp luật hình sự xem đó là hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố bị cáo Q và H tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ sức khỏe để lao động, làm ăn chân chính tạo ra thu nhập cho bản thân và gia đình, nhưng vì lòng tham, lười lao động nên tìm cách kết bạn qua Zalo nhằm mục đích lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài cá nhân, đây là hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách bất hợp pháp, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội ở địa phương. Hành vi phạm tội của các bị cáo diễn ra nhiều lần, liên tục là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định

tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo có dấu hiệu đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, bị cáo Q tham gia vai trò chính là người chủ mưu, rủ rê, đề xuất việc đi trộm và trực tiếp lấy trộm tài sản, bị cáo H tham gia với vai trò đồng phạm tích cực trực tiếp chở bị cáo Q đến địa điểm phạm tội và sau khi chiếm đoạt được tài sản thì nhanh chóng chở Q tẩu thoát. Do đó, cần phải có mức hình phạt tù nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội là cần thiết.

[5] Tuy nhiên, xét về cơ bản các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời về hình phạt đối với các bị cáo là có cơ sở nên được chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự qua điều tra, các bị hại có yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả lại giá trị tài sản chiếm đoạt. Tại phiên tòa bị cáo Q và H tự nguyện mỗi bị cáo hoàn trả lại cho bị hại giá trị ½ tài sản nên được ghi nH1. Như vậy, bị cáo Q và H mỗi người ½ liên đới trả lại cho Khưu Văn Đ 2.641.000 đồng, trả cho Lâm Chí N 8.310.500 đồng, trả cho Lê Út N1 5.791.000 đồng, trả cho Trần Quang T 4.442.000 đồng là có căn cứ. Đối với việc anh H1 giao nộp lại 01 điện thoại Samsung J7 PRO màu xanh đã hư hỏng không còn sử dụng được, anh H1 cũng không yêu cầu các bị cáo hoàn trả lại 300.000 đồng, đây là số tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung quỹ Nhà nước là có cơ sở.

[8] Về xử lý vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/10/2018 thì thấy rằng: Đối với 01 bộ đồ và 01 đầm đen không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại Samsung J7 PRO màu xanh đã hư hỏng không còn sử dụng, anh T không nhận lại và vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc xe máy hiệu Wave RS màu vàng đen, biển số 94H3 – 4615 dùng vào việc phạm tội, nhưng qua điều tra chưa chứng minh được người nào là chủ sở hữu hợp pháp. Do đó, tiếp tục tạm giữ lại và giao cho Cơ quan điều tra xử lý theo quy định pháp luật là có căn cứ.

[9] Đối với Nguyễn Văn C, Lưu Hoài H1, Chung Ngọc Thiện C1 có hành vi mua điện thoại do Nguyễn Chí Q và Nguyễn Văn H bán. Qua quá trình điều tra những người này không biết điện thoại là tài sản do trộm cắp mà có nên không đặt ra xử lý là đúng quy định pháp luật.

[10] Đối với bị cáo Q và H còn khai nhận khoảng tháng 4 năm 2018 tại xã LA, huyện Trần Văn Thời, Q và H đã trộm cắp của anh T3 01 điện thoại hiệu OPPO A37 bằng thủ đoạn nêu trên. Tuy nhiên, anh T3 không có trình báo và Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của anh T3. Do đó, Cơ quan điều tra tách ra, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Chí Q và Nguyễn Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Chí Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 02/9/2018.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H 01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 02/9/2018.

- Về trách nhiệm dân sự: áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Q và bị cáo H liên đới trả lại cho Khưu Văn Đ 2.641.000 đồng, trả cho Lâm Chí N 8.310.500 đồng, trả cho Lê Út N1 5.791.000 đồng, trả cho Trần Quang T 4.442.000 đồng (Bị cáo Q và bị cáo H mỗi người có trách nhiệm trả ½ số tiền trên).

- Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ đồ phi bóng màu xanh dương, tay ngắn, áo có hình mèo màu trắng, nơ màu đỏ, trên cổ áo có nhãn hiệu TM, quần lưng thung có hình hoa văn màu trắng, nơ màu đỏ, quần ngắn, óng quần có may chỉ màu đen; 01 đầm màu đen ngắn tay sau lưng có dây kéo, 01 điện thoại Samsung J7 PRO màu xanh. Tạm giữ lại 01 xe mô tô hiệu Wave RS màu vàng đen, biển số 94H3 – 4615 và giao cho Công an huyện Trần Văn Thời tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật. Các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/10/2018 giữa Công an huyện Trần Văn Thời và Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời.

Buộc bị cáo Q và bị cáo H liên đới nộp 300.000 đồng (mỗi người nộp ½) để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo Q và bị cáo H mỗi người phải nộp 200.000 đồng. Án phí dân sự sơ thẩm buộc bị cáo Q và bị cáo H mỗi người phải nộp 529.612 đồng.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Án xử công khai báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người tham gia tố tụng khác vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Công an huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trần Quốc Kiên